

Số: 33/CBTT/LILAMA69-1

Bắc Ninh, ngày 3 tháng 04 năm 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỶ

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-1**
 - Mã chứng khoán: L61
 - Địa chỉ: Số 17 đường Lý Thái Tổ, Phường Suối Hoa, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh.
 - Điện thoại: 02223.821212
 - Email: mail@lilama69-1.com.vn
- Nội dung thông tin công bố:
Báo cáo thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần LILAMA 69-1.
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 03/04/2026 tại địa chỉ website: www.lilama69-1.com.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo thường niên năm 2025

Đại diện tổ chức
Người được ủy quyền công bố thông tin



Ngô Minh Tâm

NGÔ
MINH
TÂM

Digitally signed by NGÔ
MINH TÂM
DN: cn=NGÔ MINH TÂM
c=VN o=CÔNG TY C(1)
PH-N LILAMA 69-1.
Reason: I am the author
of this document
Location:
Date: 2026-04-03
14:52+07:00



CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-1
LILAMA 69-1 JSC

Địa chỉ: Số 17 Lý Thái Tổ - Phường Kinh Bắc - Tỉnh Bắc Ninh

Tel: (0222) 3821212 Fax: (0222) 3820584

E-mail: mail@lilama69-1.com.vn Website: www.lilama69-1.com.vn



BÁO CÁO

THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

PHẦN I

THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần LILAMA 69-1
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2300102253
- Vốn điều lệ: 75.762.000.000 đồng (Bảy mươi lăm tỷ, bảy trăm sáu mươi hai triệu Việt Nam đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 75.762.000.000 đồng
- Địa chỉ: Số 17 Lý Thái Tổ, Phường Kinh Bắc, Tỉnh Bắc Ninh.
- Số điện thoại: +84 222 3821212
- Số fax: +84 222 3820584
- Website: www.lilama69-1.com.vn
- Email: mail@lilama69-1.com.vn
- Mã cổ phiếu: L61

2. Quá trình hình thành và phát triển

+ Việc thành lập:

Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 là thành viên của Tổng công ty lắp máy Việt Nam (LILAMA). Tiền thân của Công ty từ hai công trường lắp máy được thành lập vào tháng 5 năm 1961 là công trường lắp máy Hà Bắc để thi công nhà máy phân đạm Hà Bắc và công trường lắp máy Uông Bí để thi công nhà máy điện Uông Bí (Quảng Ninh). Sau đó, công trường lắp máy Hà Bắc đổi tên thành Xí nghiệp lắp máy số 6, công trường lắp máy Uông Bí đổi tên thành Xí nghiệp lắp máy số 9.

Tháng 12 năm 1979, Xí nghiệp liên hợp lắp máy 69 được thành lập trên cơ sở sáp nhập hai xí nghiệp lắp máy số 6 và số 9 để triển khai thi công xây dựng nhà máy nhiệt điện Phả Lại với 4 tổ máy có tổng công suất 440 MW, đây là nhà máy nhiệt điện đốt than có quy mô lớn nhất cả nước lúc bấy giờ.

Sau khi hoàn thành việc xây dựng nhà máy nhiệt điện Phả Lại, ngày 02/5/1988, Bộ trưởng Bộ Xây dựng ra quyết định số 448/BXD/TCLĐ giải thể Xí nghiệp liên hợp lắp máy 69 để thành lập các xí nghiệp lắp máy 69-1; xí nghiệp lắp máy 69-2; xí nghiệp lắp máy 69-3; xí nghiệp lắp máy 69-4 trực thuộc Liên hiệp các xí nghiệp lắp máy Bộ Xây

đựng tiếp tục thực hiện việc thi công nhiều công trình công nghiệp trên cả nước như: xi măng Hoàng Thạch, kính Đáp Cầu...

Sau khi Tổng công ty lắp máy Việt Nam được thành lập ngày 01/12/1995 thì đến ngày 02/01/1996, Xí nghiệp lắp máy 69-1 được đổi tên thành Công ty lắp máy và xây dựng 69-1 theo quyết định số 05/BXD-TCLĐ của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

+ Chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần:

Cùng với công cuộc phát triển kinh tế của đất nước, thực hiện chủ trương đổi mới và sắp xếp lại các doanh nghiệp Nhà nước của Đảng và Nhà nước, ngày 31/10/2005 Bộ trưởng Bộ Xây dựng ra quyết định số 2054/QĐ-BXD chuyển Công ty lắp máy và xây dựng 69-1 thành Công ty Cổ phần LILAMA 69-1.

Công ty có trụ sở chính đóng tại số 17 đường Lý Thái Tổ, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh. Vốn điều lệ của Công ty là 75,762 tỷ đồng, trong đó:

- Vốn thuộc sở hữu nhà nước: 41,1% (do Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP nắm giữ).

- Vốn thuộc sở hữu của các cổ đông khác: 58,9 %

+ Niêm yết:

Theo quyết định số 333/QĐ-TTGDCKHN ngày 02/10/2008 của Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội (nay là Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội) về việc chấp thuận đăng ký niêm yết cổ phiếu, ngày 19/11/2008 cổ phiếu của Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 với mã chứng khoán L61 đã chính thức được niêm yết và giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội. Ngày 22/4/2024, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội đã ban hành quyết định số 410/QĐ-SGDHN về việc hủy bỏ niêm yết cổ phiếu bắt buộc đối với cổ phiếu L61 của Công ty Cổ phần LILAMA 69-1, lý do hủy: Công ty TNHH Hăng kiểm toán AASC đã từ chối ý kiến đối với Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 và từ ngày 21/5/2024, Cổ phiếu L61 chuyển sang hệ thống giao dịch UPCOM.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

3.1. Ngành nghề kinh doanh

- Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp;
- Lắp đặt hệ thống điện;
- Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí. Lắp đặt các hệ thống đường ống hạ áp, trung áp, cao áp, lắp đặt hệ thống lò sưởi, tháp làm lạnh, thiết bị điều hòa nhiệt độ, thông gió, thiết bị bơm và vệ sinh, máy thu nạp năng lượng mặt trời.
- Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại. Sản xuất nồi hơi, sửa chữa các sản phẩm đúng sẵn, sửa chữa máy móc thiết bị.
- Xây dựng công trình đường sắt, đường bộ, xây dựng nhà các loại.
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác.
- Xây dựng công trình hệ thống cứu hỏa, xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp đến 500KV, thủy lợi, xử lý nước thải, trạm bơm, năng lượng, sân bay, bến cảng, cột thu phát sóng.
- Gia công, chế tạo thiết bị đồng bộ, đường ống, kết cấu thép cho các nhà máy xi măng, điện, dầu khí, hóa chất.

- Sửa chữa thiết bị điện.
- Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại.
- Cung cứng lao động tạm thời.
- Cung ứng và quản lý nguồn lao động.
- Chuẩn bị mặt bằng
- Bán buôn tổng hợp.
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ.
- Sản xuất truyền tải và phân phối điện.
- Kinh doanh nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu.
- Bán buôn máy, móc thiết bị và phụ tùng khác. Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.

3.2. Địa bàn kinh doanh

Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 hoạt động sản xuất kinh doanh tại các tỉnh, thành trên địa bàn cả nước Việt Nam và xuất khẩu các sản phẩm cơ khí do Công ty chế tạo ra thị trường ngoài nước.

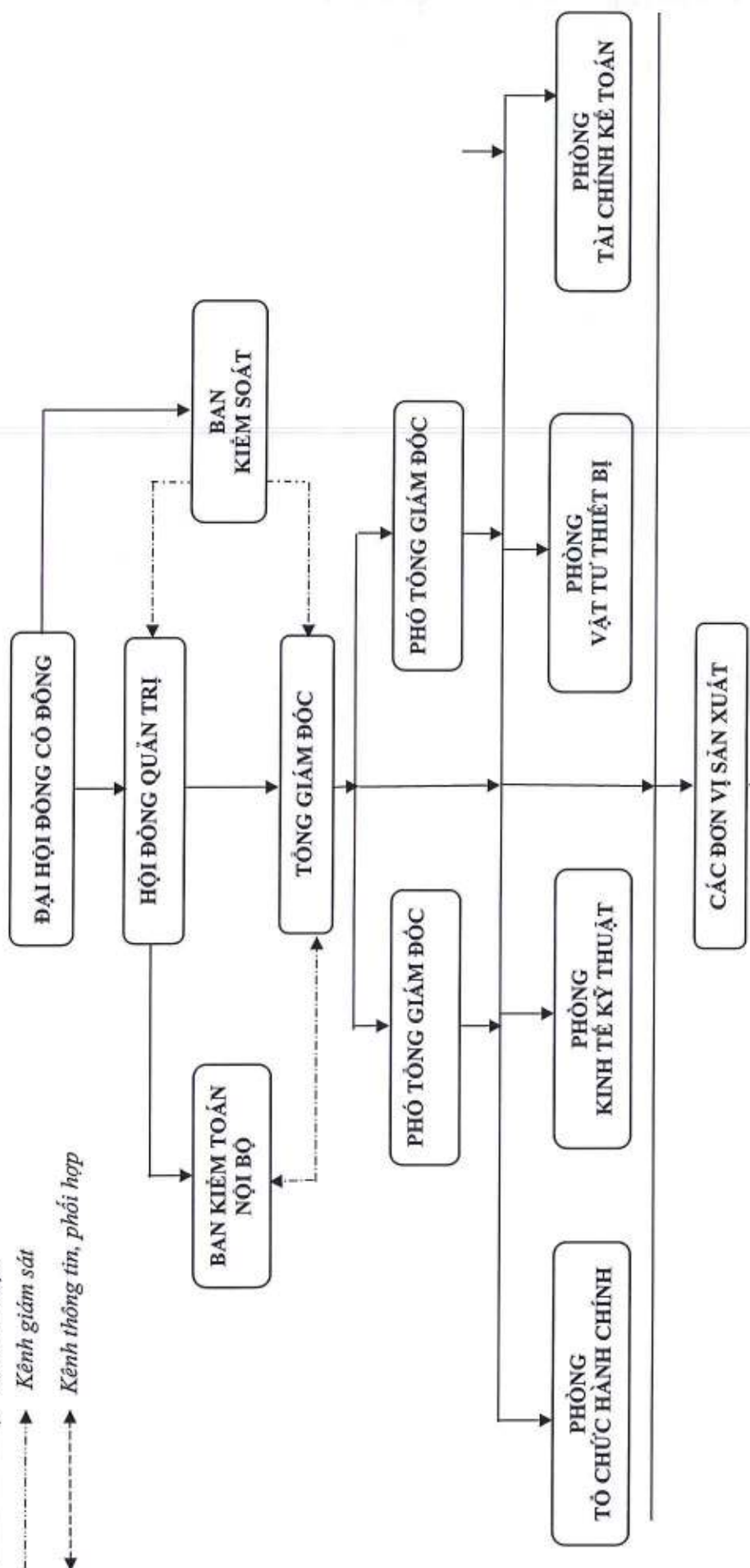
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

4.1. Về mô hình quản trị

Công ty hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần được quy định tại Luật Doanh nghiệp. Theo đó sơ đồ tổ chức của Công ty như sau:

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-1

- Kênh chỉ đạo
- - - Kênh giám sát
- ↔ Kênh thông tin, phối hợp



- Nhà máy chế tạo thiết bị và kết cấu thép Bắc Ninh
- Xí nghiệp Sửa chữa bảo dưỡng, Chi nhánh KV phía Nam
- Các Ban dự án, Đội công trình

4.2. Cơ cấu bộ máy quản lý

Cơ cấu tổ chức của Công ty gồm các bộ phận sau:

Công ty được tổ chức và hoạt động tuân thủ theo Luật doanh nghiệp và các Luật khác có liên quan và Điều lệ của Công ty

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Ban kiểm toán nội bộ;
- Ban điều hành;
- Khối tham mưu giúp việc: Có 04 phòng chức năng, gồm các phòng Tổ chức Hành chính, Tài chính kế toán, Kinh tế Kỹ thuật, Vật tư thiết bị.
- Khối trực tiếp sản xuất: Tổ chức các đơn vị trực tiếp sản xuất của Công ty bao gồm 01 nhà máy, 01 Xí nghiệp, 01 Chi nhánh và 01 đội công trình.

4.3. Đầu tư vào doanh nghiệp khác:

4.3.1. Công ty Cổ phần thủy điện Hùng Lợi.

- Địa chỉ: xã Hùng Lợi, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang,

- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính:

+ Đầu tư công trình nguồn và lưới điện,

+ Sản xuất kinh doanh điện năng,

+ Quản lý, vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa các công trình thủy điện.

- Vốn điều lệ: 30.000.000.000 đồng (Ba mươi tỷ đồng)

- LILAMA 69-1 tham gia góp vốn: 300.000.000 đồng, chiếm 1% vốn điều lệ.

4.3.2. Công ty LILAMA SOUTH EAST ASIA SDN BHD.

LILAMA 69-1 góp vốn cùng Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP để thành lập Công ty LILAMA SOUTHEAST ASIA SDN BHD - một pháp nhân tại Brunei nhằm thực hiện thi công lắp đặt Dự án Nhà máy phân đạm A/U Brunei và tìm kiếm các dự án xây lắp khác tại Brunei. Công ty nắm giữ tỷ lệ lợi ích và tỷ lệ biểu quyết 1%. Theo quyết định 31A/QĐ-HĐQT ngày 15/08/2022 về việc điều chỉnh hoạt động đầu tư ra nước ngoài, Công ty LILAMA SOUTHEAST ASIA SDN BHD đã hoàn thành các công việc theo Hợp đồng chính và quyết toán Hợp đồng trong năm 2022. Nhu cầu vốn của Công ty LILAMA SOUTHEAST ASIA SDN BHD trong giai đoạn bảo hành đến tháng 11/2026 không lớn và để đảm bảo việc thu hồi về khoản vốn đầu tư ra nước ngoài trong thời gian sớm nhất, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 quyết định thu hồi lại vốn đầu tư ra nước ngoài lại và giảm từ 30.000 USD còn 7.390 USD, tương đương 10.000 (mười nghìn) đô la Brunei và tương ứng với: 165.084.200 đồng Việt Nam.

5. Định hướng phát triển

5.1. Mục tiêu tổng quát

Duy trì sự tồn tại của Công ty, từng bước tái cơ cấu các nguồn lực để Công ty đi vào hoạt động hiệu quả ổn định, tập trung vào mục tiêu tái cơ cấu tài chính. Thay đổi mô hình quản trị Công ty theo hướng gọn nhẹ, năng động thích nghi với điều kiện thực tế và xu hướng phát triển của thị trường công việc và xã hội. Tạo dựng một tập thể CBCNV đoàn kết, gắn bó lâu

dài với Công ty với mục tiêu: “Xây dựng Công ty: Minh bạch - Danh dự - Nghĩa vụ - Trách nhiệm - Quyền lợi - Sòng phẳng” làm kim chỉ nam cho định hướng tồn tại và phát triển lâu dài của Công ty.

Tập trung phối hợp tìm kiếm đối tác thực hiện thành công nội dung Nghị quyết số 10/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP về việc thông qua đề án cơ cấu lại Tổng công ty Lắp máy Việt Nam trong đó có nội dung thoái 100% vốn của Tổng công ty lắp máy Việt Nam - CTCP tại Công ty Cổ phần LILAMA 69-1.

Trong giai đoạn 2025-2027, Công ty CP LILAMA 69-1 tiếp tục xác định tập trung vào 03 ngành kinh doanh chính là: (1) Lắp đặt thiết bị; (2) Chế tạo các sản phẩm cơ khí; (3) Bảo dưỡng, sửa chữa các nhà máy nhiệt điện, dầu khí, hóa chất, vật liệu xây dựng, các dự án liên quan đến năng lượng sạch, năng lượng tái tạo như: điện mặt trời, điện gió; các công trình xử lý môi trường như: nhà máy đốt rác phát điện, nhà máy xử lý nước thải, nhà máy cung cấp nước sạch; các dự án điện khí ...

Công ty cần tập trung nguồn lực và thế mạnh sẵn có tìm kiếm ký kết các hợp đồng kinh tế và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả, phấn đấu duy trì mức doanh thu hàng năm đạt trên 150 tỷ đồng đảm bảo nguồn công việc cho 200-250 CBCNV người lao động.

5.2. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

* Mục tiêu về ngành nghề kinh doanh:

Tập trung vào 03 ngành kinh doanh chính là: Lắp đặt; chế tạo cơ khí; sửa chữa, bảo dưỡng các nhà máy sản xuất công nghiệp. Mở rộng tìm kiếm thêm các đối tác công việc mới như các dự án năng lượng tái tạo; các dự án xử lý môi trường, điện rác; các dự án thủy điện nhỏ; các dự án điện khí hóa lỏng...

a) Giai đoạn 2024-2026

- Tiếp tục phát huy thế mạnh của Công ty trong công tác lắp đặt thiết bị cơ khí cho các dự án công nghiệp, năng lượng. Giữ vững thị trường lĩnh vực xây lắp trong nước, duy trì tỷ trọng doanh thu hàng năm lĩnh vực này đạt từ 40-50% tổng doanh thu.

- Khẳng định thương hiệu, uy tín trong lĩnh vực chế tạo các sản phẩm cơ khí xuất khẩu ra thị trường thế giới. Cùng cố và mở rộng tìm kiếm các đối tác mới duy trì sản lượng, doanh thu chiếm 20-30% tỷ trọng doanh thu hàng năm của Công ty.

- Giữ vững uy tín, năng lực kinh nghiệm, phấn đấu tăng thị phần bảo dưỡng, sửa chữa để nâng tỷ trọng doanh thu lĩnh vực này đạt từ 15% - 25%.

Hàng năm Công ty cần duy trì mức doanh thu trên 150 tỷ đồng đảm bảo việc làm cho 200-250 CBCNV người lao động.

b) Giai đoạn từ 2027 trở đi

Công ty tiếp tục tập trung vào 03 ngành kinh doanh chính như đã nêu, mở rộng quy mô sản xuất, chuyển dịch cơ cấu doanh thu hàng năm theo hướng: tăng doanh thu lĩnh vực lắp đặt lên 60-75%, doanh thu lĩnh vực sửa chữa bảo dưỡng 7-15%, doanh thu lĩnh vực gia công chế tạo giảm xuống dưới 20%. Cùng cố, giữ vững sự hợp tác với các đối tác truyền thống trong nước. Phấn đấu duy trì doanh thu hàng năm trên 150 tỷ đồng.

*** Mục tiêu tài chính:**

- Từng bước khắc phục khó khăn hiện tại đảm bảo duy động đủ nguồn vốn để hoạt động sản xuất kinh doanh thực hiện thành công các hợp đồng kinh tế đã có đạt chỉ tiêu kinh tế đề ra.

- Tăng cường công tác nghiệm thu, thu hồi vốn để đảm bảo dòng tiền thi công các hợp đồng kinh tế đã ký kết.

- Đàm phán với các tổ chức tín dụng, đối tác và khách hàng cơ cấu lại các khoản nợ, tăng cường biện pháp để thu hồi các khoản nợ khó đòi; tái cơ cấu tài sản của Công ty; thanh lý các tài sản không còn khả năng hoặc không có nhu cầu sử dụng để có nguồn vốn tái đầu tư sản xuất kinh doanh.

- Tìm kiếm đối tác nhà đầu tư, phối hợp với Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam thực hiện việc thoái toàn bộ vốn góp của Tổng công ty tại LILAMA 69-1, đồng thời có giải pháp cơ cấu lại các khoản nợ, đưa Công ty dần về điều kiện hoạt động bình thường.

*** Mục tiêu nguồn nhân lực:**

Chú trọng công tác giữ chân đội ngũ công nhân kỹ thuật là tổ trưởng, nhóm trưởng, thợ lành nghề trong các nghề: lắp đặt thiết bị quay, lắp đặt ống, gia công chế tạo cơ khí, thợ giàn giáo. Đặc biệt quan tâm đến các giải pháp giữ chân người lao động: thu nhập ổn định, chăm lo đến đời sống tinh thần, cải thiện điều kiện ăn, ở cho người lao động... Tăng cường, củng cố nguồn nhân lực, đặc biệt là lao động trực tiếp.

Đảm bảo nguồn nhân lực có kinh nghiệm làm việc tại Công ty từ 3 năm trở lên luôn đạt tối thiểu là 60% tổng số nhân lực.

Xây dựng bộ máy quản lý tinh gọn, hiệu quả để giảm tỷ lệ lao động gián tiếp.

Quan tâm đến việc quy hoạch, bồi dưỡng cán bộ để luôn có nguồn cán bộ đảm nhận các vị trí quản lý từ cấp cao đến cấp trung trong Công ty. Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ kỹ thuật có đủ trình độ để làm việc với các đối tác nước ngoài.

*** Mục tiêu về quản trị:**

LILAMA 69-1 sẽ xây dựng hệ thống quản trị Công ty tuân thủ quy định của pháp luật Việt Nam, phù hợp với thông lệ quốc tế tốt nhất. Xây dựng, ban hành và áp dụng bộ quy tắc quản trị Công ty công bằng, minh bạch, cụ thể, rõ ràng về thẩm quyền và trách nhiệm của từng cấp. Thường xuyên đổi mới, bổ sung điều chỉnh hệ thống quản trị, các quy chế quy định nội bộ trong công tác điều hành quản trị Công ty cho phù hợp với thực tiễn, lấy sản xuất kinh doanh là trọng tâm, hiệu quả kinh tế làm thước đo, theo kịp xu thế phát triển hòa nhập của nền kinh tế đất nước, từng bước thực hiện việc chuyển đổi số trong công tác quản trị doanh nghiệp.

Đẩy mạnh công tác khoán, thực hiện công tác khoán trọn gói cho các đơn vị sản xuất và tiến tới khoán sản xuất đến các tổ, nhóm tại các đơn vị sản xuất. Lấy công tác khoán là trọng tâm xuyên suốt trong quản lý, điều hành sản xuất. Tăng cường tính chủ động cho các đơn vị sản xuất trực tiếp. Xây dựng phương thức khoán phù hợp để tạo đòn bẩy nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất, tác động đến ý thức người lao động để nâng cao năng suất lao động, cải thiện thu nhập và mục tiêu xa hơn nữa để người lao động yên tâm gắn bó với Công ty.

Duy trì nghiêm túc việc thực hiện các tiêu chuẩn trong hệ thống quản lý cũng như các tiêu chuẩn trong sản xuất hiện Công ty đang được chứng nhận như: ISO 9001; ISO 14001; ISO 45001; ISO 3834... Tiến tới mở rộng áp dụng thêm một số tiêu chuẩn quốc tế khác để nâng cao sức cạnh tranh của Công ty, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.

5.3. Chiến lược phát triển

+ Chiến lược định hướng:

- Khắc phục khó khăn hiện tại, duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Từng bước ổn định và xây dựng LILAMA 69-1 trở thành doanh nghiệp có nền tảng tài chính lành mạnh, phát triển, tăng trưởng bền vững. Dần tìm lại uy tín thương hiệu LILAMA 69-1 trên thị trường ngành nghề truyền thống...

- Thực hiện công tác quản trị theo hướng tinh gọn đề cao tính hiệu quả, nâng cao năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm tăng tính cạnh tranh trên thương trường góp phần duy trì mà mở rộng thị phần công việc của Công ty. Hướng tới áp dụng chuyển đổi số trong công tác quản trị.

- Xác định người lao động giữ vai trò then chốt quyết định trong quá trình tái thiết, xây dựng Công ty. Việc giữ chân người lao động đang có, duy trì và phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực là yêu cầu bức thiết trong việc định hướng chiến lược của Công ty trong thời gian tới. Công ty cần đề ra các kế hoạch giữ chân người lao động có kinh nghiệm, có tay nghề cao bằng cách không ngừng cải thiện điều kiện sinh hoạt, chi trả đầy đủ, đúng hạn các khoản lương, thưởng, chăm lo đời sống cho người lao động giúp người lao động yên tâm gắn bó lâu dài với Công ty.

- Về công tác tài chính: thực hiện thành công việc thoái 100% vốn nhà nước tại Công ty LILAMA 69-1 theo nội dung của đề án cơ cấu lại Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP. Huy động nguồn vốn từ các nhà đầu tư tổ chức, cá nhân để chi trả một phần công nợ, tái thiết lại tình hình tài chính Công ty. Đảm bảo đầy đủ nguồn lực để thực hiện các hợp đồng kinh tế trong thời gian tới.

- Về thị trường: Tiếp tục duy trì thị trường truyền thống, duy trì mối quan hệ với đối tác đồng hành cùng Công ty trong thời gian qua như đối tác TVC, Tân Phát 686, các nhà máy Nhiệt điện Uông Bí, Cẩm Phả, Nghi Sơn 1... Ngoài ra, cần tích cực phát triển mở rộng thị trường sang lĩnh vực năng lượng xanh, kinh tế tuần hoàn đảm bảo yêu cầu phát thải môi trường như điện rác, điện sinh khối, điện khí hóa lỏng, sản xuất hydrogen xanh...

+ Chiến lược kinh doanh theo ngành:

- Trong thời kỳ tới, Công ty LILAMA 69-1 tiếp tục xác định tập trung các hoạt động sản xuất kinh doanh vào 03 (ba) lĩnh vực kinh doanh chính: (1) Lắp đặt thiết bị; (2) Chế tạo thiết bị cơ khí; (3) Bảo dưỡng, sửa chữa tập trung chuyên sâu vào các lĩnh vực nhiệt điện đốt than, dầu khí, hóa chất. Trong đó, chú trọng phát triển thị phần xây lắp và sửa chữa, bảo dưỡng, vì đây là những ngành thuộc thế mạnh, năng lực sở trường có tiềm năng và mang lại hiệu quả cao giúp cho LILAMA 69-1 vượt qua khó khăn, phát triển ổn định, bền vững.

- Lĩnh vực bảo trì, sửa chữa các nhà máy điện đang vận hành là lĩnh vực có cơ hội và tiềm năng lớn, bởi có nhiều nhà máy điện đã và đang vận hành nhiều năm thường xuyên phải sửa chữa, duy tu thay thế càng lớn. Đây là ngành đảm bảo doanh thu ổn định, chi phí đầu vào thấp, thời gian thi công nhanh, thời gian thu hồi vốn ngắn nên hiệu quả kinh doanh cao

+ Chiến lược quản lý tổng thể:

- Không ngừng nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, xây dựng bộ máy quản lý điều hành tinh gọn phù hợp với tình hình thực tiễn nhằm hướng đến mục tiêu hiệu quả sản xuất kinh doanh cao nhất.

- Dựa trên định hướng của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam, cơ cấu lại mô hình quản lý, chuẩn hóa và nâng cao năng lực quản trị Công ty để từng bước khắc phục khó khăn đưa Công ty ổn định và phát triển bền vững.

- Đẩy nhanh việc thoái toàn bộ vốn của Tổng công ty lắp máy Việt Nam - CTCP tại Công ty nhằm huy động vốn để tái cơ cấu tình hình tài chính Công ty. Giúp Công ty dần ổn định và tìm lại uy tín, thương hiệu vốn có của mình.

6. Các rủi ro

6.1. Đối với lĩnh vực kinh doanh của Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 thì các rủi ro có thể xảy ra đến với Công ty

Rủi ro được nhận dạng và phân loại theo hai phương diện.

* Khách quan: Là những rủi ro xuất hiện nằm ngoài tầm kiểm soát của LILAMA 69-1:

- Rủi ro từ chính sách
- Rủi ro từ các sự kiện bất khả kháng

* Chủ quan: Là những rủi ro nảy sinh từ trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, bao gồm nhưng không giới hạn:

- Rủi ro trong hoạt động quản trị, điều hành
- Rủi ro trong quản lý tài chính, kế toán
- Rủi ro trong lĩnh vực đầu tư
- Rủi ro trong đấu thầu.
- Rủi ro trong ký kết và thực hiện hợp đồng kinh tế
- Rủi ro trong tuyển dụng và quản lý nhân sự
- Rủi ro trong tổ chức thi công.

6.2. Đánh giá và ứng phó với các rủi ro:

Với triết lý là rủi ro tồn tại song song với hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, vì vậy trong các trường hợp cụ thể, trên cơ sở đánh giá mức độ rủi ro, cân đối với lợi ích toàn diện về tài chính, cơ hội ..., lãnh đạo LILAMA 69-1 có các phương án ứng phó rủi ro khác nhau như:

- Chấp nhận rủi ro nếu thấy có thể kiểm soát được
- Giảm thiểu rủi ro nếu chưa có giải pháp kiểm soát toàn bộ
- Chuyển/chia sẻ rủi ro nếu không muốn và/hoặc không thể chấp nhận toàn bộ
- Né tránh rủi ro nếu không có giải pháp kiểm soát.

PHẦN II

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2025

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Bước vào hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025, Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 gặp rất nhiều khó khăn về mặt tài chính, việc làm, nguồn nhân lực, áp lực về giải quyết pháp lý từ các tổ chức tín dụng, nhà cung cấp... ngày càng cao, cụ thể như sau:

Nguồn việc chuyển tiếp từ các hợp đồng đã ký còn lại không nhiều, các dự án đang ở giai đoạn kết thúc và bàn giao. Trong 6 tháng đầu năm 2025 Công ty gần như hoạt động cầm chừng giá trị sản lượng chỉ đạt: 14,7 tỷ đồng, giá trị doanh thu chỉ đạt 11,7 tỷ đồng do nguồn công việc trong lĩnh vực hoạt động chính, trọng tâm của Công ty không còn, các hợp đồng mới, dự án mới chưa được ký kết, thêm vào đó sự cạnh tranh khốc liệt trong công tác chào thầu đến từ các đơn vị hoạt động trong cùng lĩnh vực.

Công ty bị cơ quan thuế phong toả hoá đơn từ ngày 27/03/2025 đến ngày 27/03/2026, mỗi lần xuất hoá đơn phải nộp 18% giá trị xuất hoá đơn nên không có khả năng mở rộng SXKD, vốn lưu động ngày càng bị thu hẹp, nguồn nhân lực giảm sút nghiêm trọng, các CBCNV có tay nghề rời bỏ Công ty hàng loạt, nhân lực ngày càng thiếu về số lượng và yếu về chuyên môn tay nghề.

Trong năm 2025, Trụ sở làm việc chính của Công ty trong nhiều năm vừa qua tại số 17 - đường Lý Thái Tổ, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh đã phải bàn giao cho cơ quan thi hành án tỉnh Bắc Ninh (tháng 9/2025). Để ổn định và duy trì sự tồn tại, Công ty đã chuyển trụ sở làm việc xuống Nhà máy chế tạo thiết bị và kết cấu thép Bắc Ninh tại Khu công nghiệp Quế Võ 1, phường Nam Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Tuy nhiên, trong năm 2025, tập thể CBCNV trong Công ty đã hết sức cố gắng, nỗ lực khắc phục các khó khăn nêu trên tập trung mọi nguồn lực thực hiện một số dự án trọng điểm như: Triển khai lắp đặt dự án LPG Yên Hưng (Quảng Ninh), dự án Nhiệt điện Long Phú 1, sửa chữa nhà máy Nhiệt điện Nghi Sơn 1... và thu được kết quả nhất định.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 đạt được như sau:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	KH theo NQ ĐHCĐ năm 2025	TH năm 2025	Tỷ lệ %
1	Doanh thu	150,00	50,92	33,95
2	Lợi nhuận trước thuế	(72,00)	(71,22)	
3	Nộp ngân sách nhà nước (số phải nộp)	10,00	3,75	36,00
4	Quỹ tiền lương	40,00	58,48	146%
5	Thu nhập BQ/Người/Tháng (triệu đồng)	12,20	12,50	102,46
6	Đầu tư phát triển	0	0	0
7	Chia cổ tức	0	0	0

Chi tiết xin xem phần III – Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành

*** Ông Lê Việt Bắc - Tổng giám đốc**

- Chức vụ hiện tại:	Phó Chủ tịch HĐQT Công ty CP LILAMA 69-1 Tổng giám đốc công ty	
- Ngày tháng năm sinh:	05/9/1975	
- Quê quán:	Phường Mão Điền, Tỉnh Bắc Ninh	
- Quốc tịch:	Việt Nam	
- Dân tộc:	Kinh	
- Địa chỉ thường trú:	Số nhà 15A phố Nguyễn Đức Cảnh - Phường Kinh Bắc - Tỉnh Bắc Ninh	
- Số CCCD:	024075010880 cấp ngày 21/09/2021, nơi cấp Cục CSQLHC về TTXH	
- Trình độ văn hóa:	12/12	
- Trình độ chuyên môn:	Thạc sỹ quản trị kinh doanh	
- Trình độ lý luận chính trị:	Cử nhân chính trị	
- Tỷ lệ cổ phần sở hữu của bản thân và những người có liên quan		
+ Đại diện phần vốn của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam:	1.598.622 CP	
Tỷ lệ nắm giữ so với vốn điều lệ	21,1 %	
+ Sở hữu cá nhân:	11.006 CP	
Tỷ lệ nắm giữ so với vốn điều lệ	0,15 %	

*** Ông Ngô Quang Hưng: Phó Tổng giám đốc**

- Chức vụ hiện tại:	- Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 - Đội trưởng đội Lắp máy số 4 - Công ty CP LILAMA 69-1	
- Ngày tháng năm sinh:	14/03/1980	
- Quê quán:	Xã Xuân Cẩm, Tỉnh Bắc Ninh	
- Quốc tịch:	Việt Nam	
- Dân tộc:	Kinh	
- Địa chỉ thường trú:	170 Đại Phúc, Phường Võ Cường, Tỉnh Bắc Ninh	
- Số CCCD:	024080008637 cấp ngày 18/12/2021, nơi cấp Cục CSQLHC về TTXH	
- Trình độ văn hóa:	12/12	
- Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư cơ khí chế tạo máy	
- Trình độ lý luận chính trị:	Sơ cấp	
- Tỷ lệ cổ phần sở hữu của bản thân và những người có liên quan		
+ Đại diện phần vốn của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam:	0 CP	
Tỷ lệ nắm giữ so với vốn điều lệ	0 %	
+ Sở hữu cá nhân:	42.247 CP	
Tỷ lệ nắm giữ so với vốn điều lệ	0,56 %	

*** Ông Ngô Phú Phong - Phó Tổng giám đốc**

- Chức vụ hiện tại:	- Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần LILAMA 69-1
---------------------	---

- Ngày tháng năm sinh:	15/11/1981	
- Quê quán:	Xã Yên Trung, Tỉnh Bắc Ninh	
- Quốc tịch:	Việt Nam	
- Dân tộc:	Kinh	
- Địa chỉ thường trú:	Số 112 đường Trần Hưng Đạo, Phường Võ Cường, Tỉnh Bắc Ninh.	
- Số CCCD:	027081000894 cấp ngày: 11/3/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	
- Trình độ văn hóa:	12/12	
- Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư điện	
- Trình độ lý luận chính trị:	Sơ cấp	
- Tỷ lệ cổ phần sở hữu của bản thân và những người có liên quan:		
+ Đại diện phần vốn của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam:		0 CP
Tỷ lệ nắm giữ so với vốn điều lệ		0 %
+ Sở hữu cá nhân:		31.447 CP
Tỷ lệ nắm giữ so với vốn điều lệ		0,42%

*** Ông Ngô Minh Tâm - Kế toán trưởng**

Chức vụ hiện tại:	- Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 - Kế toán trưởng Công ty Cổ phần LILAMA 69-1	
- Ngày tháng năm sinh:	15/11/1975	
- Quê quán:	Xã Hiệp Hòa, Tỉnh Bắc Ninh	
- Quốc tịch:	Việt Nam	
- Dân tộc:	Kinh	
- Địa chỉ thường trú:	Số 8, phố Trần Nguyên Hãn, Phường Võ Cường, Tỉnh Bắc Ninh.	
- Số CCCD:	024075000617 cấp ngày 12/03/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	
- Trình độ văn hóa:	12/12	
- Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kinh tế	
- Trình độ lý luận chính trị:	Trung cấp	
- Tỷ lệ cổ phần sở hữu của bản thân và những người có liên quan		
+ Đại diện phần vốn của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam:		1.515.240 CP
Tỷ lệ nắm giữ so với vốn điều lệ		20 %
+ Sở hữu cá nhân:		4.590 CP
Tỷ lệ nắm giữ so với vốn điều lệ		0,06 %

2.2. Những thay đổi trong Ban điều hành: Không

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với Người lao động

Tình hình lao động, tiền lương, BHXH năm 2025 tính đến ngày 31/12/2025:

- Tổng số lao động: 363 người
- Tổng số CBCNV tham gia BHXH: 148 người

- Tổng số CBCNV chưa tham gia BHXH: 215 người
- Thu nhập bình quân của người lao động: 12,50 triệu đồng/người/tháng
- Tiền lương còn nợ lương NLĐ là 27,5 tỷ đồng (nợ lương cũ của năm 2022)
- Tổng số tiền nợ BHXH đến 31/12/2025: 49,69 tỷ đồng

Do tình hình tài chính của Công ty khó khăn nên trong năm 2025 Công ty thiếu các hoạt động để cải thiện điều kiện tinh thần, vật chất cho người lao động.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án :

3.1. Đầu tư xây dựng cơ bản, máy móc thiết bị thi công: Không

3.2. Công tác đầu tư tài chính ra ngoài doanh nghiệp:

Đến thời điểm 31/12/2025, Công ty còn đầu tư tài chính ra ngoài doanh nghiệp với tổng giá trị đầu tư là: **465.084.200 đồng** trong đó:

- Góp vốn tham gia thành lập Công ty cổ phần thủy điện Hùng Lợi với giá trị 300.000.000 đồng. Tuy cho đến nay dự án đã dừng thực hiện. Hiện tại, Công ty đã trích lập dự phòng cho khoản đầu tư này.

- Góp vốn cùng Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP để thành lập Công ty LILAMA SOUTHEAST ASIA SDN BHD - một pháp nhân tại Brunei nhằm thực hiện thi công lắp đặt Dự án Nhà máy phân đạm A/U Brunei và tìm kiếm các dự án xây lắp khác tại Brunei. Công ty nắm giữ tỷ lệ lợi ích và tỷ lệ biểu quyết 1%. Theo quyết định 31A/QĐ-HĐQT ngày 15/08/2022 về việc điều chỉnh hoạt động đầu tư ra nước ngoài, Công ty LILAMA SOUTHEAST ASIA SDN BHD đã hoàn thành các công việc theo Hợp đồng chính và quyết toán Hợp đồng trong năm 2022. Nhu cầu vốn của Công ty LILAMA SOUTHEAST ASIA SDN BHD trong giai đoạn bảo hành đến tháng 11/2026 không lớn và để đảm bảo việc thu hồi về khoản vốn đầu tư ra nước ngoài trong thời gian sớm nhất, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 quyết định thu hồi lại vốn đầu tư ra nước ngoài lại và giảm từ 30.000 USD còn 7.390 USD, tương đương 10.000 (mười nghìn) đô la Brunei và tương ứng với: 165.084.200 đồng Việt Nam.

4. Tình hình tài chính Công ty Cổ phần LILAMA 69-1

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025
Tổng giá trị tài sản	655.479.450.676	547.435.618.943
Doanh thu	123.940.599.360	50.920.365.466
Thuế và các khoản phải nộp	25.139.326.425	3.754.336.389
Lợi nhuận trước thuế	(56.124.140.144)	(71.228.588.211)
Lợi nhuận sau thuế	(56.124.140.144)	(71.228.588.211)

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Ghi chú
I. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn			
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	0,94	0,80	
+ Hệ số thanh toán nhanh			

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Ghi chú
Tài sản ngắn hạn -Hàng tồn kho/Nợ ngắn hạn	0,26	0,13	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ phải trả/Tổng tài sản	1,04	1,19	
+ Hệ số Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	- 21,89	- 6,34	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,19	0,09	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	(45,28)	(45,28)	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	(178,86)	(69,41)	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	(13,01)	(8,56)	
+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	(2,35)	(0,37)	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Do công tác chuẩn bị một số nội dung, đề án cần xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 chưa hoàn thiện cần thêm thời gian chuẩn bị. Do vậy, Công ty không kịp tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 trong tháng 4/2026 theo quy định và đến thời điểm nay Công ty chưa kịp chốt danh sách cổ đông để tổ chức Đại hội cổ đông trong năm 2026, Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 sử dụng theo Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán cung cấp số: VNMEETVSDL000054/VSDL61XX chốt tại ngày 05/05/2025).

5.1. Cổ phần

Tổng số cổ phần đã lưu ký:	7.241.076 cổ phần
Tổng số cổ phần chưa lưu ký:	335.124 cổ phần
Tổng số cổ phần đang lưu hành:	7.576.200 cổ phần
Loại cổ phiếu đang lưu hành:	Cổ phiếu phổ thông
Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do:	7.576.200 cổ phần
Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng:	Không có

5.2. Cơ cấu cổ đông

a) Phân loại theo tiêu chí sở hữu

Tên tiêu chí	Số lượng cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
Cổ đông lớn	03	4.743.576	62,61
Cổ đông nhỏ	770	2.832.624	37,39
Tổng cộng	773	7.576.200	100,00

b) Phân loại theo tiêu chí cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân

Tên tiêu chí	Số lượng cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
--------------	------------------	------------	-----------

Tên tiêu chí	Số lượng cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
Cổ đông tổ chức	04	3.114.836	41,11
Cổ đông cá nhân	769	4.461.256	58,89
Tổng cộng	773	7.576.200	100,00

c) Phân loại theo tiêu chí cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài

Tên tiêu chí	Số lượng cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
Cổ đông trong nước	772	7.575.984	99,99
Cổ đông nước ngoài	01	108	0,01
Tổng cộng	773	7.576.200	100,00

d) Phân loại theo tiêu chí cổ đông nhà nước và cổ đông khác

Tên tiêu chí	Số lượng cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
Cổ đông nhà nước	01	3.113.862	41,10
Cổ đông khác	772	4.462.338	58,90
Tổng cộng	773	7.576.200	100

e) Danh sách cổ đông lớn

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ
1	Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP	124 Minh Khai, Phường Trương Mai, TP. Hà Nội	3.113.862	41,10 %
2	Cao Đài	Toà nhà Cao Nguyên 2 - Lê Thái Tổ - Võ Cường - Bắc Ninh	1.168.566	15,42 %
3	Lê Đức Lộc	C6TT14 Khu đô thị Văn Quán, Hà Đông, TP. Hà Nội	461.148	6,09 %

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có sự thay đổi

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

5.5. Chứng khoán khác: Không có

PHẦN III

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ NĂM 2025

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025

1.1. Thuận lợi:

Mặc dù Công ty gặp nhiều khó khăn nhưng vẫn có một lực lượng lao động còn ở lại, gắn bó với Công ty để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh.

Công ty tiếp tục nhận được sự quan tâm, giúp đỡ, chỉ đạo kịp thời và có hiệu quả từ phía Tổng công ty Lắp máy Việt Nam. Đồng thời, Công ty vẫn duy trì được mối quan hệ tốt với một số khách hàng, do đó, Công ty nhận được sự giúp đỡ của một số đối tác như TVC, PTSC, PTSC - Quảng Ngãi, Công ty Cổ phần nhiệt điện Nghi Sơn 1... nên Công ty vẫn ký được một số hợp đồng để thực hiện trong năm 2025 như: hợp đồng cung cấp dịch vụ kỹ thuật lắp đặt tại dự án nhiệt điện Long Phú 1, Hợp đồng sửa chữa bảo dưỡng tại nhiệt điện Nghi Sơn 1, Hợp đồng lắp đặt thiết bị tại dự án khí hoá lỏng LPG Yên Hưng - Quảng Ninh và một số hợp đồng chế tạo nhỏ lẻ khác để giải quyết công ăn việc làm cho một bộ phận người lao động trong giai đoạn khó khăn hiện nay.

1.2. Khó khăn:

a) Về công tác tài chính:

Khó khăn về tài chính kéo dài nhiều năm của Công ty, cùng với việc bị cơ quan thuế phong tỏa hóa đơn dẫn tới nguồn vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2025 không được đảm bảo, có những thời điểm dòng tiền gần như đóng băng, không thể duy trì để thực hiện công việc.

b) Về công tác thi công các dự án

Như đã nêu ở trên, do nguồn công việc chuyển tiếp từ năm 2024 sang năm 2025 không còn nhiều, các tổ chức tín dụng không cung cấp hạn mức do Công ty phát sinh nợ quá hạn dẫn đến việc huy động tài chính thực hiện các dự án gần như không thể thực hiện được. Các nhà cung cấp dừng hợp tác dẫn đến các đơn vị sản xuất luôn trong tình trạng thiếu phương tiện máy móc, vật tư vật liệu và công cụ dụng cụ thi công, do vậy, khối lượng thực hiện, doanh thu, dòng tiền của từng dự án không đủ chi trả cho dự án. Để duy trì hoạt động SXKD của Công ty trong năm qua, dòng tiền chủ yếu đến từ các dự án đã thi công xong và quyết toán thanh toán với Tổng công ty Lắp máy Việt Nam và các khoản ứng trước của khách hàng mà Công ty ký mới hợp đồng trong năm 2025.

Công tác chi trả tiền lương cho CBCNV tuy đã được cải thiện nhưng vẫn chậm so với mặt bằng. Lực lượng lao động có tay nghề rời bỏ Công ty ngày càng nhiều, Công ty thường xuyên phải tuyển dụng mới hoặc thuê đơn vị cung cấp nhân lực với đơn giá cao và tay nghề yếu làm giảm năng suất lao động giảm hiệu quả của hoạt động sản xuất kinh doanh.

c) Về công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm

Do năng lực về tài chính, máy móc thiết bị thi công bị giảm sút nên Công ty không đủ điều kiện để tham gia các gói thầu. Chủ yếu thực hiện công tác chào giá cho các khách hàng.

Số lượng, giá trị chào giá, báo giá ít do các đối tác đánh giá không tốt về Công ty trong giai đoạn trước.

Các dự án trúng thầu chủ yếu từ các đối tác quen thuộc như: NM NĐ Nghi Sơn 1, TVC, Tân Phát 686, Coma 26, Viện cơ khí Narime...

Các dự án báo giá chủ yếu sẽ thực hiện cuối năm 2025 và trong năm 2026, đang trong quá trình đàm phán hoặc đánh giá của bên mời chào giá.

Công ty ngày càng thiếu hụt nguồn nhân lực chất lượng nên thiếu hụt các cán bộ thực hiện công tác tiếp thị, đấu thầu.

d) Công tác thu hồi vốn

Công tác thu hồi vốn của Công ty luôn được quan tâm, chú trọng, đã thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp như thường xuyên tổ chức các cuộc họp với tổ thu hồi vốn để rà soát công nợ, gửi công văn đến các đơn vị nợ để đôn đốc, nhắc nhở việc trả nợ, hoàn thiện quyết toán A-B với các dự án/HĐ đã thi công xong và đề nghị khách hàng thanh toán đúng kỳ hạn theo hợp đồng. Trong năm 2025 Công ty đã thực hiện được 72 tỷ đồng từ công tác thu hồi vốn.

Tuy nhiên, dư nợ khó đòi của Công ty tích lũy nhiều năm (khoảng 46 tỷ đồng), các khoản công nợ khó đòi buộc Công ty phải thực hiện trích lập dự phòng. Phần lớn công nợ khó đòi trên, đối tác không có khả năng trả nợ, thậm chí, có những khách hàng đã bị Công ty khởi kiện như Dự án Sô đa Chu Lai, toà án đã có những phán quyết buộc khách hàng trả nợ cho Công ty nhưng khách hàng không có khả năng thực hiện việc trả nợ, hiện đang làm thủ tục phá sản.

đ) Về công tác quản trị, điều hành Công ty:

Do doanh thu giảm mạnh cộng với các khoản nợ phải trả từ nhiều năm trước để lại nên tạo áp lực lớn đến hoạt động quản lý. Vì vậy, Công ty đã phải tiếp tục thực hiện sắp xếp cơ cấu tổ chức nhằm tinh gọn bộ máy, tiết giảm chi phí, đồng thời, tăng cường giám sát chặt chẽ tình trạng các dự án có nguy cơ xảy ra thua lỗ nhằm tiết giảm chi phí.

e) Về công tác thực hiện chế độ chính sách với người lao động:

- Mặc dù nguồn công việc của Công ty không có nhiều, nhưng những hợp đồng mà Công ty đảm nhận thi công đều được các đối tác đánh giá tốt tại các công trình, Công ty vẫn duy trì nguồn việc cho CBCNV còn gắn bó với Công ty.

- Công ty đã chi trả 100% tiền lương năm 2025 cho CBCNV trước Tết Nguyên đán Bình Ngọ năm 2026.

- Công ty vẫn duy trì việc đóng BHYT cho CBCNV tạo điều kiện cho những người có nhu cầu kiểm tra, chăm sóc và khám chữa bệnh qua thẻ BHYT.

- Công ty không có đủ nguồn tiền để trích chuyển kinh phí cho các hoạt động đoàn thể như: Công đoàn, Đoàn Thanh niên nên cũng làm ảnh hưởng đến các hoạt động phong trào của người lao động, một số quyền lợi của đoàn viên, người lao động không được đảm bảo..

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 (như đã nêu ở Mục 1 – Phần II báo cáo này)

2. Tình hình tài chính

Năm 2025, Công ty ghi nhận khoản lỗ (71,22) tỷ đồng, nguyên nhân là do: Những tồn tại trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty từ những năm trước. Vì vậy, năm 2025 mặc dù doanh thu của Công ty sụt giảm mạnh nhưng Công ty vẫn phải phát sinh các chi phí, bao gồm:

+ Chi phí tài chính: 42,64 tỷ đồng

+ Chi phí khác: 28,58 tỷ đồng (bao gồm: chi phí phát sinh do Quyết toán hợp đồng một số dự án đã hoàn thành từ những năm trước: Dự án NĐ Vân Phong 1, xi măng Xuân Thành 3, lãi chậm nộp thuế, bảo hiểm, tiền thuê đất...)

a) Tình hình tài sản: Chi tiết xin xem phần VI - Báo cáo tài chính

b) Tình hình nợ phải trả: Chi tiết xin xem phần VI - Báo cáo tài chính

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý

3.1. Về cơ cấu tổ chức

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục thực hiện việc cơ cấu, sắp xếp lại các phòng chức năng tinh gọn bộ máy quản lý, tiết kiệm chi phí.

Hiện tại tổ chức các đơn vị trực tiếp sản xuất bao gồm: 01 đội công trình; 01 Nhà máy chế tạo thiết bị cơ khí, 01 xí nghiệp sửa chữa bảo dưỡng, 01 chi nhánh .

3.2. Về chính sách, quản lý

Trong năm 2025, Công ty đã rà soát, sửa đổi bổ sung và ban hành lại một số Quy chế, quy định nhằm quản lý, điều hành việc thực hiện chức năng nhiệm vụ của tất cả các bộ phận trong Công ty, hướng tới mục tiêu nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, duy trì và khôi phục Công ty trong giai đoạn tới.

3.3. Các biện pháp kiểm soát

Tăng cường công tác giao khoán trọng hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, khoán sâu, khoán rộng để tạo tính chủ động cho các đơn vị nhận khoán, gắn trách nhiệm với quyền lợi trên nguyên tắc song phẳng lợi ích hài hoà, rủi do chia sẻ...

Quyết liệt trong việc chỉ đạo thực hiện các giải pháp nhằm tiết giảm chi phí, cụ thể như: tăng cường công tác bảo quản, sử dụng trang thiết bị thi công, vật tư vật liệu tại các đơn vị, tỷ lệ hư hỏng, mất mát cũng giảm xuống so với những năm trước đây; sắp xếp lại tổ chức bộ máy thường xuyên đảm bảo tinh gọn tại các đơn vị sản xuất; quyết liệt thực hiện công tác thu hồi vốn, nợ đọng.

Đẩy mạnh công tác quyết toán các dự án/hợp đồng đã hoàn thành để xác định và xử lý kịp thời các khoản lỗ (nếu có).

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai.

4.1. Chiến lược định hướng

- Khắc phục khó khăn hiện tại, duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Từng bước phục hồi lại các mặt hoạt động của Công ty. Dần tìm lại uy tín thương hiệu LILAMA 69-1 trên thị trường ngành nghề truyền thống...

- Thực hiện công tác quản trị theo hướng tinh gọn đề cao tính hiệu quả, nâng cao năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm tăng tính cạnh tranh trên thương trường góp phần duy trì

mà mở rộng thị phần công việc của Công ty. Từng bước áp dụng chuyển đổi số trong công tác quản trị.

- Xác định người lao động giữ vai trò then chốt quyết định trong quá trình tái thiết, xây dựng Công ty. Việc giữ chân người lao động đang có, duy trì và phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực là yêu cầu bức thiết trong việc định hướng chiến lược của Công ty trong thời gian tới. Công ty cần đề ra các kế hoạch giữ chân người lao động có kinh nghiệm, có tay nghề cao bằng cách không ngừng cải thiện điều kiện sinh hoạt, chi trả đầy đủ, đúng hạn các khoản lương, thưởng, chăm lo đời sống cho người lao động giúp người lao động yên tâm gắn bó lâu dài với Công ty.

- Về công tác tài chính: Tiếp tục tìm biện pháp để thoái 100% vốn nhà nước tại Công ty LILAMA 69-1 theo nội dung của đề án cơ cấu lại Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP. Huy động nguồn vốn từ các nhà đầu tư tổ chức, cá nhân để chi trả một phần công nợ, tái thiết lại tình hình tài chính Công ty. Đảm bảo đầy đủ nguồn lực để thực hiện các hợp đồng kinh tế trong thời gian tới.

- Về thị trường: Tiếp tục duy trì thị trường truyền thống, duy trì mối quan hệ với đối tác đồng hành cùng Công ty trong thời gian qua như đối tác TVC, Tân Phát 686, PTSC, các nhà máy Nhiệt điện Ung Bí, Cẩm Phả, Nghi Sơn 1...

4.2. Chiến lược kinh doanh theo ngành

Trong thời kỳ tới, Công ty LILAMA 69-1 tiếp tục xác định tập trung các hoạt động sản xuất kinh doanh vào 03 (ba) lĩnh vực kinh doanh chính: (1) Lắp đặt thiết bị; (2) Chế tạo thiết bị cơ khí; (3) Bảo dưỡng, sửa chữa tập trung chuyên sâu vào các lĩnh vực nhiệt điện đốt than, dầu khí, hóa chất. Trong đó, chú trọng phát triển thị phần xây lắp và sửa chữa, bảo dưỡng, vì đây là những ngành thuộc thế mạnh, năng lực sở trường có tiềm năng và mang lại hiệu quả cao giúp cho LILAMA 69-1 vượt qua khó khăn, phát triển ổn định, bền vững.

4.3. Chiến lược quản lý tổng thể

- Không ngừng nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, xây dựng bộ máy quản lý điều hành tinh gọn phù hợp với tình hình thực tiễn nhằm hướng đến mục tiêu hiệu quả sản xuất kinh doanh cao nhất.

- Dựa trên định hướng của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam, cơ cấu lại mô hình quản lý, chuẩn hóa và nâng cao năng lực quản trị Công ty để từng bước khắc phục khó khăn đưa Công ty ổn định và phát triển bền vững.

- Đẩy nhanh việc thoái toàn bộ vốn của Tổng công ty lắp máy Việt Nam - CTCP tại Công ty nhằm huy động vốn để tái cơ cấu tình hình tài chính Công ty. Giúp Công ty dần ổn định và tìm lại uy tín, thương hiệu vốn có của mình.

5. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:

Giải trình của Ban giám đốc về ý kiến từ chối đưa ra kết luận của kiểm toán viên trên BCTC đã được kiểm toán năm 2025:

Nguyên nhân của vấn đề nêu trên là do tác động của các yếu tố sau:

- Tại thời điểm 01/01/2025 và 31/12/2025 do ảnh hưởng của Nghị định 132/2020/NĐ-CP ngày 05/11/2020 quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết dẫn đến Công ty bị tính thêm chi phí thuế TNDN, lãi chậm nộp thuế TNDN từ năm 2017 đến hết năm 2020 và làm cho số nợ thuế đã quá lớn nên Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 bị Thuế tỉnh Bắc Ninh cưỡng chế bằng biện pháp ngừng sử dụng hóa đơn và ngừng sử dụng tài khoản ngân hàng trong năm 2025.

- Các dự án/công trình bị chậm tiến độ quyết toán, nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng, một số dự án lớn của Công ty không có khả năng thực hiện. Mặt khác do ảnh hưởng chung của nền kinh tế trong thời gian qua nên công nợ phải thu của Công ty cũng bị chậm thanh toán, làm cho Công ty không thu hồi công nợ được đúng thời hạn, dẫn đến không có dòng tiền về để phục vụ cho hoạt động SXKD, một số công nợ phải thu đó bị trích lập dự phòng đã làm tăng chi phí đầu vào.

- Các khoản nợ phải trả bị quá hạn như: Nợ các tổ chức tín dụng, nợ các nhà cung cấp, nợ lương người lao động, nợ thuế, nợ bảo hiểm, số tiền thuê đất của mảnh đất tại số 112 đường Trần Hưng Đạo, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh tăng lên so với các năm trước, dẫn đến Công ty phải chịu ghi nhận thêm các khoản chi phí phát sinh như lãi chậm nộp thuế, bảo hiểm, lãi vay, lãi vay quá hạn, lãi phạt, phí thẩm định, và phí khác.

- Về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty: Trong năm 2025, Công ty đã thực hiện quyết toán các dự án còn tồn đọng từ những năm trước; một số công trình/dự án trong quá trình thực hiện quyết toán bị cắt giảm khối lượng lớn, giá trị còn lại không được chủ đầu tư/nhà thầu thanh toán mà lại bù trừ vào công nợ dẫn tới tình hình tài chính của Công ty càng khó khăn hơn, Công ty không có dòng tiền để đáp ứng cho các dự án đang thi công làm cho chi phí tiền lương, phí khác... tăng nên Công ty trong năm bị lỗ tăng thêm.

PHẦN IV ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Sau khi xem xét toàn diện các mặt hoạt động của Công ty, Hội đồng quản trị đã thống nhất đánh giá thực trạng công tác quản lý điều hành năm 2025 như sau:

- Bộ máy điều hành sản xuất từ Ban điều hành đến các tổ đội sản xuất đã có nhiều nỗ lực trong năm 2025. Tuy nhiên, vẫn còn tình trạng chưa giải quyết kịp thời mọi vướng tại các dự án đang thi công như: nguồn nhân lực, vật tư, máy móc thiết bị thi công, nguồn tài chính cung cấp cho các đơn vị chưa kịp thời.

- Đã tích cực trong công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm để đảm bảo đạt kế hoạch doanh thu năm 2025. Tuy nhiên, do tình hình tài chính của Công ty, cùng với khó khăn về thị trường việc làm nên hiệu quả trong công tác này chưa đạt kết quả tốt.

- Đã chỉ đạo, tổ chức công tác lập báo cáo tài chính, quyết liệt trong quản lý thu chi, tiếp tục đánh giá, trích lập dự phòng và xử lý nợ theo quy định theo đúng chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

2.1. Về ưu điểm

Các thành viên trong Ban Tổng giám đốc đều là những người có trình độ, năng lực và phẩm chất, được đào tạo đầy đủ về chuyên môn, am hiểu về lĩnh vực được giao phụ trách và đã có nhiều năm kinh nghiệm trong quản lý và điều hành các dự án.

Trong năm 2025, Công ty phải đối mặt với nhiều vụ kiện từ các tổ chức tín dụng, nhà cung cấp, người lao động..... Vì vậy, việc Công ty bị phát mại các tài sản bảo đảm tại các tổ chức dụng là hiện hữu, có nguy cơ phải dừng hoạt động sản xuất kinh doanh là rất cao. Mặc dù hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp rất nhiều khó khăn, nhiều áp lực từ phía các cơ thuế, bảo hiểm, các tổ chức tín dụng, người lao động, nhà cung cấp. Tuy nhiên, trước những khó khăn đó, HĐQT đánh giá Ban Tổng giám đốc đã rất cố gắng, nỗ lực để điều hành Công ty hoàn thành một số chỉ tiêu kinh tế chủ yếu theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

2.2. Những hạn chế, tồn tại

Bên cạnh những ưu điểm đã đạt được nêu trên, Hội đồng quản trị đánh giá và nhận thấy còn một số hạn chế, tồn tại như sau:

- Công tác tiếp thị, đấu thầu tìm kiếm việc làm chưa hiệu quả, năng lực cạnh tranh của Công ty trên thị trường ngày càng suy giảm.

- Tình hình tài chính Công ty mất cân đối nghiêm trọng, phát sinh tăng các khoản nợ tín dụng, nợ ngân sách nhà nước, nợ người lao động, nợ nhà cung cấp....

- Số lượng lao động bỏ việc, nghỉ việc nhiều, tình hình giải quyết chế độ chính sách đối với người lao động không được kịp thời.

* Nguyên nhân của những hạn chế, tồn tại

- Số lượng các hợp đồng, dự án mới của Công ty kí kết không nhiều. Công tác chỉ đạo và thực hiện tiếp thị, tìm kiếm việc làm chưa thực sự hiệu quả dẫn tới doanh thu thấp chưa đảm bảo tình hình tài chính ổn định cho Công ty.

- Tình hình tài chính của Công ty với rất nhiều khó khăn, chi phí sản xuất kinh doanh dờ dang và nợ phải trả còn cao so với quy mô doanh thu. Việc thu hồi công nợ từ các dự án đã hoàn thành từ các năm trước như: dự án Soda Chu Lai, Xi măng Hạ Long, Giấy Việt Mỹ... chưa được giải quyết do khách hàng chưa có khả năng trả nợ/không có khả năng trả nợ làm ảnh hưởng tiêu cực tới dòng tiền, dẫn đến khó giảm nợ vay ngắn hạn làm ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Công tác giám sát, kiểm tra tài chính tại Công ty chưa được thực hiện một cách đồng bộ thường xuyên.

- Công tác tuyển dụng lao động vào làm việc với đặc thù nghề là rất khó khăn, nguồn lao động có tay nghề, phù hợp với chuyên môn ít. Tình trạng người lao động bỏ việc, nghỉ việc nhiều. Để bù đắp lượng nhân lực thiếu hụt do bỏ việc, nghỉ việc hoặc do nhu cầu công việc tăng thêm, Công ty thuê các nhà thầu phụ cung cấp nhân lực để bổ sung.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị đã đề ra phương hướng thực hiện nhiệm vụ năm 2025 như sau:

- Tiếp tục tìm biện pháp để thoái 100% vốn nhà nước tại Công ty LILAMA 69-1 theo nội dung của đề án cơ cấu lại Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP. Huy động nguồn vốn từ các nhà đầu tư tổ chức, cá nhân để chi trả một phần công nợ, tái thiết lại tình hình tài chính Công ty. Đảm bảo đầy đủ nguồn lực để thực hiện các hợp đồng kinh tế trong thời gian tới.

- Tiếp tục thực hiện tái cấu trúc toàn diện Công ty, trong đó, tập trung công tác tái cơ cấu tài sản bằng cách rà soát lại các tài sản hiện có của Công ty, đánh giá nhu cầu và hiệu quả sử dụng của các loại tài sản, tiến hành thanh lý, đấu giá các tài sản không còn nhu cầu sử dụng hoặc nhu cầu, hiệu quả sử dụng thấp, từ đó có nguồn để nguồn trả nợ, giảm áp lực nợ vay của Công ty.

- Kiện toàn lại nhân sự và công tác tổ chức của Hội đồng quản trị. Chấn chỉnh lại công tác quản lý, điều hành sản xuất để giữ uy tín của Công ty trên thị trường.

- Tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam để nhận được sự giúp đỡ, hỗ trợ trong công tác tìm kiếm việc làm, thu hồi vốn.

- Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 phù hợp với tình hình thực tế, theo sát các diễn biến của nền kinh tế, sẵn sàng có các biện pháp điều chỉnh linh hoạt, kịp thời và tập trung nỗ lực hoàn thành các chỉ tiêu đề ra.

- Tìm kiếm việc làm phù hợp với năng lực, điều kiện của Công ty để có dòng tiền duy trì bộ máy, nguồn nhân lực của Công ty trong thời gian tái cơ cấu Công ty, phục vụ cho việc phục hồi sản xuất của Công ty sau này.

- Từng bước xây dựng lại công tác quản trị Công ty theo tình hình mới, đặc biệt quan tâm đến công tác khoán và công tác quản lý chi phí.

- Ổn định tâm lý người lao động để người lao động dần yên tâm, tập trung vào việc hoàn thành các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

- Chỉ đạo quyết toán các dự án, hợp đồng đã hoàn thành đúng quy định để đánh giá thực chất hiệu quả từng dự án, xử lý trách nhiệm tập thể, cá nhân để xảy ra thất thoát, lãng phí.

- Tuyệt đối không để phát sinh thêm các khoản lỗ từ sản xuất trực tiếp đối với các hợp đồng mới thực hiện.

- Thực hiện tốt công tác về quan hệ cổ đông nhằm xử lý một cách khách quan, toàn diện và kịp thời mọi vướng mắc (nếu có) giữa cổ đông với Công ty.

Hội đồng quản trị đề ra các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026 như sau:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	KH Năm 2026	Ghi chú
1	Doanh thu	Tỷ đồng	150,0	
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	(55)	
3	Nộp NSNN (số phải nộp)	Tỷ đồng	10,0	
4	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	60	
5	Thu nhập BQ/Người/Tháng	Tr.đ/người/tháng	13,50	
6	Đầu tư phát triển	Tỷ đồng	0	
7	Chia cổ tức	%	0	

PHẦN V QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

* Hội đồng quản trị Công ty có 03 thành viên trong đó:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT
1	Ông Lê Việt Bắc	Chủ tịch HĐQT	Bầu ngày 12/1/2024 Miễn nhiệm ngày 20/3/2024
		Phó Chủ tịch HĐQT	Bầu ngày 20/3/2024
2	Ông Ngô Minh Tâm	Thành viên	Bầu bổ sung ngày 21/4/2022
3	Ông Trịnh Quang Hưng	Thành viên	Bầu ngày 29/5/2023
4	Ông Phạm Thế Kiên	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 29/5/2025
5	Ông Phạm Đình San	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 29/5/2025

1.2. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị

* Ông Lê Việt Bắc: Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc (đã nêu ở trên)

* Ông Ngô Minh Tâm: Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng (đã nêu ở trên)

* Ông Trịnh Quang Hưng - Thành viên HĐQT, Trưởng phòng KTKT

Chức vụ hiện tại:	- Thành viên HĐQT Công ty cổ phần LILAMA 69-1 - Trưởng phòng KTKT Công ty cổ phần LILAMA 69-1
- Ngày tháng năm sinh:	20/06/1982
- Quê quán:	Phường Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh
- Quốc tịch:	Việt Nam
- Dân tộc:	Kinh
- Địa chỉ thường trú:	Số 12 - Đường Cống tiền 3, Phường Kinh Bắc, Tỉnh Bắc Ninh.
- Số CCCD:	027082000969 cấp ngày 11/03/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
- Trình độ văn hóa:	12/12
- Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư cơ khí
- Trình độ lý luận chính trị:	Sơ cấp
- Tỷ lệ cổ phần sở hữu của bản thân và những người có liên quan	
+ Đại diện phần vốn của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam:	0 CP
Tỷ lệ nắm giữ so với vốn điều lệ	0 %

+ Sở hữu cá nhân:	0 CP
Tỷ lệ nắm giữ so với vốn điều lệ	0 %

1.3. Những thay đổi trong Hội đồng quản trị:

Trong năm 2025, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 được tổ chức vào ngày 29/5/2025 đã biểu quyết miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị đối với Phạm Thế Kiên và ông Phạm Đình San theo nguyện vọng cá nhân.

1.4. Các tiểu ban trong Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty không thành lập các tiểu ban mà phân công nhiệm vụ cho từng thành viên HĐQT theo dõi từng lĩnh vực cụ thể. Các thành viên HĐQT có trách nhiệm báo cáo thường xuyên những vấn đề thuộc lĩnh vực mình phụ trách với Phó Chủ tịch HĐQT phụ trách và toàn thể HĐQT tại các kỳ họp.

a) Hoạt động của Hội đồng quản trị

Thực hiện chức năng nhiệm vụ và quyền hạn quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức 13 kỳ họp tập trung và lấy ý kiến bằng văn bản để giải quyết những vấn đề sự vụ trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm đảm bảo tuân thủ đúng Điều lệ và các quy chế, quy định nội bộ của Công ty.

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị cũng thường xuyên mời toàn bộ các thành viên của Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát tham dự để cùng nắm bắt được tình hình và đưa ra các ý kiến đóng góp cho Hội đồng quản trị cân nhắc, xem xét trước khi ban hành Nghị quyết/Quyết định. Những vấn đề, chủ trương lớn của Công ty, đều được Hội đồng quản trị tổ chức các cuộc họp mở rộng lấy ý kiến đóng góp của đội ngũ cán bộ quản lý trong Công ty từ cấp trưởng các đơn vị trở lên.

Về quản trị nội bộ: Hội đồng quản trị đã chỉ đạo tăng cường việc rà soát, sửa đổi, bổ sung các Quy chế, Quy định thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng quản trị, cũng như các Quy chế/Quy định/Quy trình thuộc thẩm quyền ban hành của Ban điều hành nhằm hoàn thiện Hệ thống quản trị trong nội bộ của Công ty cho phù hợp với thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh hiện nay của Công ty, cũng như tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật.

Trong năm 2025, Các thành viên Hội đồng quản trị đã hoàn thành nhiệm vụ được giao theo quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị đã được ban hành.

** Các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong năm 2025*

** Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị trong năm 2025*

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Số 01/QĐ-HĐQT	13/01/2025	Ký hợp đồng mua sắp thép phục vụ thi công dự án kho khí dầu mỏ hoá lỏng (LPG) Yên Hưng - Quảng Ninh
2	Số 02/QĐ-HĐQT	15/01/2025	Mở LC tại Ngân hàng TMCP Bắc Á - CN Bắc Ninh để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh
3	Số 04/NQ-HĐQT	10/04/2025	Chốt danh sách cổ đông phục vụ cho tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
4	Số 05/QĐ-HĐQT	10/04/2025	Phê duyệt kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			thường niên năm 20205
5	Số 15/NQ-ĐHĐCĐ	29/05/2025	Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần LILAMA 69-1
6	Số 18/QĐ-HĐQT	16/09/2025	Thành lập Hội đồng thanh lý tài sản năm 2025
7	Số 19/NQ-HĐQT	16/09/2025	Thực hiện quyết toán dự án Xi măng Xuân Thành 3
8	Số 20/QĐ-HĐQT	30/09/2025	Về việc lựa chọn đơn vị trúng đấu giá tài sản thanh lý
9	Số 21/QĐ-HĐQT	05/11/2025	Về việc ký hợp đồng dịch vụ kỹ thuật lắp đặt bản thể lò hơi số 2 - Dự án nhà máy nhiệt điện Long Phú 1

b) Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành

2. Ban kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

* Ông Vũ Xuân Goòng	Trưởng Ban kiểm soát
- Ngày tháng năm sinh:	16/05/1982
- Quê quán:	Xã Nam Đồng, Tỉnh Ninh Bình
- Quốc tịch:	Việt Nam
- Dân tộc:	Kinh
- Địa chỉ thường trú:	Chung cư Royal Park, Phường Vũ Ninh, Tỉnh Bắc Ninh
- Số CCCD:	036082049747 cấp ngày 18/12/2021, nơi cấp Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
- Trình độ văn hóa:	12/12
- Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế
- Trình độ lý luận chính trị:	Sơ cấp
- Tỷ lệ cổ phần sở hữu của bản thân và những người có liên quan	
+ Đại diện phần vốn của Tổng công ty lắp máy Việt Nam:	0 CP
Tỷ lệ nắm giữ so với vốn điều lệ	0 %
+ Sở hữu cá nhân:	0 CP
Tỷ lệ nắm giữ so với vốn điều lệ	0 %

* Ông Ngô Anh Đức	Thành viên Ban kiểm soát
- Chức vụ hiện tại:	Phó trưởng phòng Tài chính - Kế toán Tổng công ty lắp máy Việt Nam - CTCP
- Ngày tháng năm sinh:	31/08/1978
- Quê quán:	Xã Thư Lâm, Thành phố Hà Nội
- Quốc tịch:	Việt Nam

- Dân tộc:	Kinh	
- Địa chỉ thường trú:	Số nhà 17, Ngách 66/111, Phường Bồ Đề, Thành phố Hà Nội	
- Số CCCD:	011930445 do công an Hà Nội cấp ngày 29/10/2011	
- Trình độ văn hóa:	12/12	
- Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Tài chính - tín dụng	
- Trình độ lý luận chính trị:	Trung cấp	
- Tỷ lệ cổ phần sở hữu của bản thân và những người có liên quan		
+ Đại diện phần vốn của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam:	0 CP	
Tỷ lệ nắm giữ so với vốn điều lệ	0 %	
+ Sở hữu cá nhân:	0 CP	
Tỷ lệ nắm giữ so với vốn điều lệ	0 %	
* Ông Nguyễn Trường An	Thành viên Ban kiểm soát	
- Chức vụ hiện tại:	Cán bộ phụ trách quản lý dự án, Phòng Kinh tế kỹ thuật - Công ty Cổ phần LILAMA 69-1	
- Ngày tháng năm sinh:	29/10/1988	
- Quê quán:	Xã Hải Hậu, Tỉnh Ninh Bình	
- Quốc tịch:	Việt Nam	
- Dân tộc:	Kinh	
- Địa chỉ thường trú:	Phường Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh	
- Số CCCD:	036088024689 cấp ngày 10/05/2021, nơi cấp Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	
- Trình độ văn hóa:	12/12	
- Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư cơ khí	
- Trình độ lý luận chính trị:	Sơ cấp	
- Tỷ lệ cổ phần sở hữu của bản thân và những người có liên quan		
+ Đại diện phần vốn của Tổng công ty lắp máy Việt Nam:	0 CP	
Tỷ lệ nắm giữ so với vốn điều lệ	0 %	
+ Sở hữu cá nhân:	0 CP	
Tỷ lệ nắm giữ so với vốn điều lệ	0 %	

b) Hoạt động của Ban kiểm soát

Ban Kiểm soát ngoài việc thực hiện các cuộc họp theo quy định tại Điều lệ Công ty để xem xét các báo cáo tài chính bán niên và hàng năm của Công ty còn tham gia tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị Công ty. Trưởng Ban Kiểm soát thường xuyên tham gia các cuộc họp giao ban của Ban Giám đốc Công ty. Vì vậy, Ban Kiểm soát luôn giám sát các hoạt động Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc một cách liên tục, kịp thời để đảm bảo các hoạt động

của Công ty luôn tuân thủ đúng pháp luật, thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Trong năm 2025, Ban kiểm soát đã thực hiện các công tác sau:

- Xem xét, đánh giá báo cáo tài chính năm 2024 (đã được kiểm toán) của Công ty và lập Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 thông qua ngày 29/5/2025.

- Tổ chức lập kế hoạch công tác năm 2025 của Ban kiểm soát và bám sát kế hoạch công tác đã lập để triển khai thực hiện nhiệm vụ.

- Tổ chức 02 cuộc họp Ban kiểm soát để phân công, trao đổi, thống nhất các nội dung liên quan đến nhiệm vụ của Ban kiểm soát, đồng thời xem xét, đánh giá báo cáo tài chính 6 tháng năm 2025 và cả năm 2025 của Công ty.

- Tổ chức, giám sát, xem xét tính phù hợp tại các quyết định của HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý, điều hành và thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị trong năm 2025.

- Giám sát việc thực thi, công bố thông tin của Công ty theo quy định của pháp luật.

- Tham dự các cuộc họp của HĐQT, cuộc họp giao ban Công ty để nắm bắt thông tin về công tác quản trị, điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc cũng như tình hình kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của từng thành viên HĐQT, Phó Chủ tịch và thành viên Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Năm 2025, Công ty đã thực hiện việc chi trả tiền lương, thù lao các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT làm việc kiêm nhiệm theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, cụ thể như sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương	Thù lao	Tổng cộng	Ghi chú
1	Lê Việt Bắc	Phó CT HĐQT; TGD	226.013.000	72.000.000	298.013.000	Kiểm nhiệm
2	Ngô Minh Tâm	Kế toán trưởng	182.329.000	48.000.000	230.329.000	Kiểm nhiệm
3	Trịnh Quang Hưng	Thành viên HĐQT	178.158.000	48.000.000	226.158.000	Kiểm nhiệm
4	Vũ Xuân Goòng	Trưởng ban KS	156.231.000		156.231.000	Chuyên trách
5	Ngô Anh Đức	TV BKS		32.400.000	32.400.000	Không kiêm nhiệm
6	Nguyễn Trường An	TV BKS	277.784.000	32.400.000	310.184.000	Kiểm nhiệm
7	Thư ký HĐQT	Thư ký HĐQT		32.400.000	32.400.000	Kiểm nhiệm
Cộng tiền lương, thù lao			1.020.515.000	265.200.000	1.285.715.000	

- Số tiền chi trả thù lao nêu trên chưa được khấu trừ thuế thu nhập.

b) Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT, cổ đông lớn và những người liên quan tới các đối tượng nói trên.

Không có

c) Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với công ty, các công ty con, các công ty mà công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, và những người liên quan tới các đối tượng nói trên.

Không có

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty:

Công ty thực hiện tốt các quy định về quản trị Công ty

PHẦN VI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán được cung cấp trên trong Website của Công ty tại địa chỉ website: www.lilama69-1.com.vn

Bắc Ninh, ngày 03 tháng 04 năm 2026



TỔNG GIÁM ĐỐC

TỔNG GIÁM ĐỐC
Lê Việt Bắc